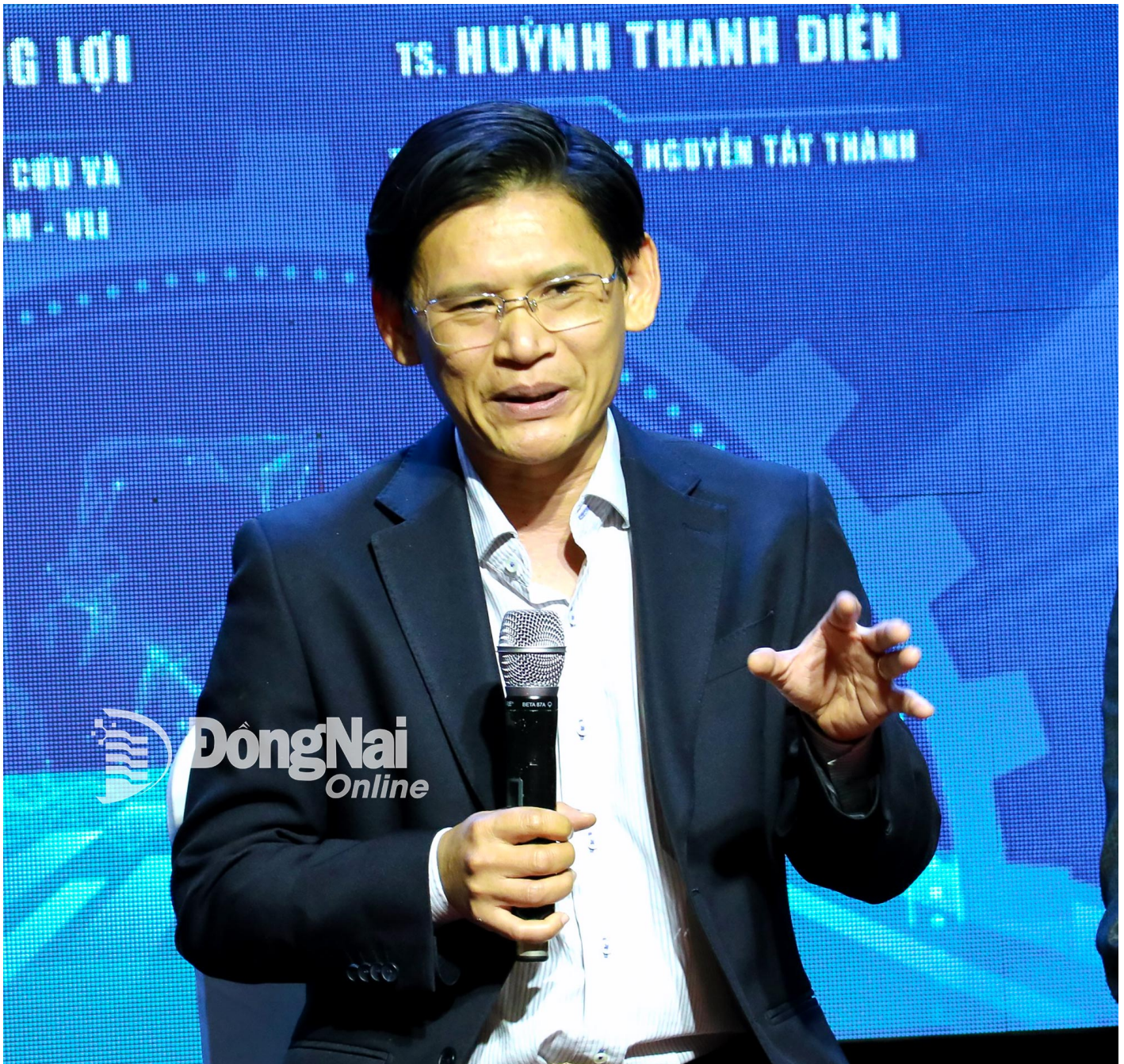


Tiến sĩ Huỳnh Thanh Điền, giảng viên Trường đại học Nguyễn Tất Thành: Kết nối để phát triển công nghiệp hỗ trợ

Vương Thế (thực hiện) | 07:03, 24/08/2025

Báo Đồng Nai trên [Google News](#)

Việt Nam đang phát triển mạnh các ngành công nghiệp sản xuất, thu hút ngày càng nhiều nhà đầu tư nước ngoài, tạo cơ hội cho các doanh nghiệp ngành công nghiệp hỗ trợ nội địa phát triển.



Tiến sĩ Huỳnh Thanh Điền, giảng viên Trường đại học Nguyễn Tất Thành (Thành phố Hồ Chí Minh).

Theo TS Huỳnh Thanh Điền (giảng viên Trường đại học Nguyễn Tất Thành (Thành phố Hồ Chí Minh), chuyên gia về quản trị, tái cấu trúc doanh nghiệp và tư vấn chính sách),

vùng Đông Nam Bộ, trong đó có Đồng Nai, là trung tâm công nghiệp lớn; để tự chủ và hội nhập, cần tái cơ cấu các ngành sản xuất, tăng cường tính kết nối nhằm nâng cao sức cạnh tranh của ngành công nghiệp hỗ trợ.

Công nghiệp hỗ trợ có cơ hội lớn để liên kết

● **Nhìn một cách tổng quan, ông có nhận xét thế nào về công nghiệp hỗ trợ của Việt Nam hiện nay?**

- Trong khoảng 10 năm gần đây, Việt Nam bắt đầu xuất siêu. Chính vì xuất siêu nên phải nhập khẩu nguyên vật liệu để sản xuất, đó là sự khẳng định cho việc công nghiệp đang phát triển.

Việt Nam hoàn toàn có thể xây dựng được những tập đoàn lớn mạnh, có tầm vóc quốc tế. Tuy nhiên, cần phải có định hướng rõ ràng vào ngành nghề, chúng ta không thể tập trung vào các ngành nghề ở mức độ thấp như trước, mà phải hướng tới các ngành có giá trị gia tăng cao và tiềm năng xuất khẩu lớn.

TS Huỳnh Thanh Điền

Những ngành công nghiệp Việt Nam xuất khẩu là: máy tính, linh kiện, điện thoại, dệt may, giày da. Con số xuất khẩu của những ngành này nhiều thì nhập khẩu vào cũng nhiều, như: điện tử, linh kiện xuất - nhập khẩu gần như nhau, chỉ có dệt may, giày da, gỗ là nhập ít hơn xuất. Tất cả các linh kiện, phụ kiện trong sản xuất phần lớn đang là nhập khẩu. Điều này có nghĩa là khu vực các ngành nghề này thu hút vốn đầu tư nước ngoài nhưng thực tế họ qua đây cũng nhập hàng về để sản xuất, xuất khẩu. Một cách khách quan, xuất - nhập khẩu của Việt Nam đang phụ thuộc nhiều vào các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài. Họ lựa chọn Việt Nam bởi có cơ sở hạ tầng, giá nhân công còn rẻ và chính sách ưu đãi cũng như nước ta đang hội nhập sâu rộng, sản phẩm sản xuất tại Việt Nam có thể xuất đi toàn thế giới.

Thực tế, một số tập đoàn, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài lớn không “ăn sâu, bám rễ” được, vì không có công nghiệp phụ trợ. Đó là một tồn tại ở cấp độ quốc gia, vùng, địa phương trong việc phát triển công nghiệp. Nhưng với các doanh nghiệp Việt đang bước chân vào sản xuất các sản phẩm công nghiệp hỗ trợ thì đó lại là cơ hội lớn.

● **Cơ hội ấy cụ thể là thế nào, thưa ông?**

- Doanh nghiệp sản xuất sản phẩm ra, điều quan tâm đầu tiên chính là khách hàng tiêu thụ. Việc thu hút ngày càng nhiều đối tác, tập đoàn lớn đến sản xuất tại Việt Nam thì đó là nguồn khách hàng có sẵn để các doanh nghiệp của chúng ta khai thác. Với các tập đoàn nước ngoài, họ đến đây sản xuất nhưng phải nhập khẩu linh kiện, nguyên vật liệu nên nếu doanh nghiệp trong nước sản xuất được sẽ là điều rất tốt và cơ hội hợp tác với họ sẽ rộng mở.

● ***Việt Nam đang phấn đấu xây dựng những doanh nghiệp “đầu đàn” có khả năng dẫn dắt các ngành công nghiệp chủ lực, hội nhập quốc tế. Quan điểm của ông về điều này ra sao?***

- Thực tế, Việt Nam đã xuất hiện những tập đoàn được đánh giá có tầm cỡ như: Vinamilk, Thaco, VinFast... và cơ hội đang rất lớn để tiếp tục có thêm các tập đoàn trong những ngành nghề thế mạnh.

Câu chuyện ở đây là cần một cơ chế hiệu quả để hiện thực hóa điều đó. Hiện có nhiều doanh nghiệp tư nhân lớn mạnh nhưng chưa lên sàn, ít được biết đến. Việc tạo điều kiện cho họ tiếp cận thị trường vốn sẽ giúp họ phát triển và đóng góp lớn hơn vào nền kinh tế.

Khi các tập đoàn lớn mạnh sẽ tạo ra hiệu ứng lan tỏa mạnh mẽ cho nền kinh tế. Trong từng lĩnh vực, sẽ có nhiều ý tưởng khởi nghiệp được bảo trợ và hiện thực hóa bởi các tập đoàn này. Thay vì để các doanh nghiệp khởi nghiệp “tự bơi”, các tập đoàn có trình độ và kinh nghiệm sẽ giúp họ xây dựng chiến lược bài bản và huy động vốn hiệu quả. Đó cũng là cách để xây dựng được hệ sinh thái công nghiệp, dịch vụ hỗ trợ một cách có hiệu quả, tự chủ.

Quy hoạch sản xuất công nghiệp để liên kết vùng hiệu quả

● Trở lại câu chuyện kết nối vùng trong phát triển nói chung và công nghiệp, trong đó có công nghiệp hỗ trợ ở Đông Nam Bộ, ông có nhận định thế nào?

- Đông Nam Bộ hiện còn 3 tỉnh, thành sau khi hợp nhất là Thành phố Hồ Chí Minh, Đồng Nai và Tây Ninh, điều đó tạo cho việc liên kết giữa các địa phương sẽ thuận lợi hơn so với trước đây. Công nghiệp hỗ trợ không chỉ gói gọn trong thành phố, mà phải nói ở Đông Nam Bộ, cả nước, thậm chí cả khu vực.



Các doanh nghiệp ngành công nghiệp hỗ trợ của Thành phố Hồ Chí Minh và Đồng Nai tham quan sản phẩm của nhau.

Công nghiệp vùng Đông Nam Bộ có thời gian phát triển lâu nên cũng dẫn đến bất lợi hiện nay khi mà nhiều dự án đầu tư đã hơn 20 năm hoạt động, không còn phù hợp xu thế phát triển. Chủ các dự án này dù “rót” thêm vốn nhưng chỉ mang tính thay thế, bổ sung trên nền tảng dây chuyền cũ, quy trình kinh doanh truyền thống... nên khó có thể tăng trưởng đột phá.

Những điều này cần phải thay đổi, sắp xếp, điều chỉnh lại để có quy hoạch hợp lý, khai thác tốt tiềm năng của từng địa phương, cũng như kết nối trong một thể thống nhất.

● **Điều cần thiết hiện nay là gì, thưa ông?**

- Trước đây, khu vực Bình Dương, Đồng Nai có lợi thế về công nghiệp, trong khi Thành phố Hồ Chí Minh có thị trường tiêu thụ rộng lớn, tài chính và công nghệ cao; Bà Rịa - Vũng Tàu có lợi thế cảng biển; Tây Ninh, Long An, Bình Phước phát triển công nghiệp nhẹ, công nghiệp chế biến... Hiện nay, sau sáp nhập, chúng ta cần quy hoạch phát triển gắn kết công nghiệp của vùng. Trung tâm của Thành phố Hồ Chí Minh là công nghệ cao, nghiên cứu; Đồng Nai, Tây Ninh và những trung tâm công nghiệp của Bình Dương (cũ) phát triển sản xuất, tạo thành một hệ sinh thái từ nghiên cứu, chế tạo đến xuất

khẩu. Việc phân bổ ngành nghề phải tính toán lại để có giải pháp hợp lý dựa trên thế mạnh của từng khu vực trong tổng thể mối liên kết chung.

● **Theo tiến sĩ, sau sáp nhập, Đồng Nai cần chú ý đến các khía cạnh nào?**

- Sau khi sáp nhập tỉnh Đồng Nai (cũ) với tỉnh Bình Phước (cũ), tỉnh Đồng Nai mới bước vào giai đoạn phát triển với quy mô lớn hơn và tầm nhìn dài hạn. Tỉnh cần chủ động tận dụng thời cơ để tái thiết toàn diện hệ sinh thái đầu tư, từ việc rà soát và điều chỉnh quy hoạch công nghiệp, đơn giản hóa quy trình cấp phép, hoàn thiện hành lang pháp lý, cho đến thiết kế lại các chính sách ưu đãi có trọng tâm.

Làm được những điều này, Đồng Nai mới sẽ có cơ hội hình thành cực tăng trưởng công nghiệp chiến lược, kết nối hiệu quả với vùng Đông Nam Bộ ở phía Nam và Tây Nguyên ở phía Bắc.

● **Xin cảm ơn ông!**

Vương Thế (thực hiện)